TÒA ÁN NHÂN D ÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 152/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 18 – 7 – 2023
"V/v Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ
Các vị Hội thẩm nhân dân:
Ông Trần Hoàng Bé
Ông Nguyễn Tấn Lộc
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vui là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 201/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023. Về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Hồ Văn S, sinh năm 1971 (Có mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp HT, xã VT, huyện PT, tỉnh Cà Mau.
- *Bị đơn:* Bà Tô Thị D, sinh năm 1975 (Vắng mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp NH, xã THĐ, huyện CN, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 24 – 3– 2023, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Hồ Văn S trình bày:*

Về hôn nhân*:* Ông và bà Tô Thị D chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1995 nhưng đến nay không đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống giữa ông và bà D xảy ra nhiều mâu thuẫn, dẫn đến cự cãi, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Ông và bà D đã không còn sống chung từ năm 2014 cho đến nay. Nay xét thấy đời sống giữa ông và bà D không còn hạnh phúc nên ông yêu cầu Toà án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Tô Thị D.

Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa ông và bà D có 03 người con chung gồm Hồ Thị Ng, sinh năm 1997; Hồ Thanh H, sinh năm 2000 và Hồ Thanh H1, sinh ngày 21/9/2007. Đối với các con Hồ Thị Ng, Hồ Thanh H đã trưởng thành và có khả năng lao động để nuôi sống bản thân nên ông không yêu cầu Toà án giải quyết. Đối với con tên Hồ Thanh H1 đang sống với ông, sau khi ly hôn ông yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu bà D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đối với bà Tô Thị D Tòa án đã tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; triệu tập bà D để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng bà D vắng mặt không có lý do.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa ông Hồ Văn S và bà Tô Thị D là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc Ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố Tụng dân sự. Bà Tô Thị D có địa chỉ tại Ấp NH, xã THĐ, huyện CN, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố Tụng dân sự.

Bà Tô Thị D đã được Toà án triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử vắng mặt đối với bà D theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Ông Hồ Văn S và bà Tô Thị D chung sống như vợ chồng từ năm 1995 nhưng không có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân không hợp pháp, không được pháp luật thừa nhận. Theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình thì Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận quan hệ giữa ông Hồ Văn S và bà Tô Thị D là vợ chồng.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa ông S và bà D có 03 người con chung gồm Hồ Thị Ng, sinh năm 1997; Hồ Thanh H, sinh năm 2000 và Hồ Thanh H1, sinh ngày 21/9/2007. Đối với các con Hồ Thị Ng, Hồ Thanh H đã trưởng thành và có khả năng lao động để nuôi sống bản thân nên ông S không yêu cầu Toà án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với con Hồ Thanh H1, sinh ngày 21/9/2007 tính đến ngày xét xử sơ thẩm đã trên 07 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi, theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của

Luật hôn nhân và gia đình "*Vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con*". Hội đồng xét xử nhận thấy, ông S và bà D không thỏa thuận người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, ông S yêu cầu được nuôi con sau khi ly hôn. Tại Biên bản làm việc ngày 19/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước đối với cháu Hiền thì cháu Hiền trình bày nguyện vọng muốn được sống với cha là ông Hồ Văn S. Đây là ý chí tự nguyện của cháu Hiền và phù hợp với yêu cầu của ông S, đồng thời từ khi ly thân cho đến nay cháu Hiền do ông S trực tiếp nuôi dưỡng đã ổn định về đời sống. Đối với bà D Toà án đã thông báo cho bà D biết về yêu cầu nuôi con của ông S nhưng bà D không có ý kiến. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông S, giao con tên Hồ Thanh H1 cho ông S tiếp tục nuôi dưỡng. Bà D không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, ông S không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Ông S xác định ông S và bà D không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bà D vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và không có ý kiến gì về tài sản chung và nợ chung. Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm ông Hồ Văn S phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015; Các Điều 9, 14, 53, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận ông Hồ Văn S và bà Tô Thị D là vợ chồng.

Về con chung: Giao con chung tên Hồ Thanh H1, sinh ngày 21/9/2007 cho ông Hồ Văn S tiếp tục nuôi dưỡng. Bà Tô Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Hồ Văn S phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, đối trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008999 ngày 03/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, ông S đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà Tô Thị D không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm ông Hồ Văn S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Tô Thị D có quyền kháng cáo bản bán trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Nguyễn Văn Đệ